TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LANG CHÁNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2023/QĐST-HNGĐ	*Lang Chánh, ngày 31 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Tám

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hồng Thức

2. Ông Lương Văn Tượng

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2023, giữa: Nguyên đơn, chị Hoàng Thị B, sinh năm 1981 và bị đơn, anh Lê Xuân T, sinh năm 1981, cùng địa chỉ: Khu phố CB 1, thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa,

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 246 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 8 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị B và anh Lê Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con:

- *Con chung:* Công nhận chị Hoàng Thị B và anh Lương Xuân T có 01 con chung là cháu Lê Xuân Hải Đ, sinh ngày 22/6/2021. Chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đ; anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền, nghĩa

vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Con riêng:* Chị Hoàng Thị B có 02 con riêng là cháu Hàn Thị Bích Ng, sinh ngày 09/02/2006 và cháu Hàn Thị Bích V, sinh ngày 29/3/2011. Đối với con riêng của chị B, chị B tự chịu trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, không yêu cầu anh T phải có nghĩa vụ đối với con riêng của chị và không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng),* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai số AA/2021/0015746 ngày 10/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh. Chị B đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND thị trấn LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Viết Tám

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**